TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC MÊ** TỈNH HÀ GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Mê, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị Đ; sinh ngày 7 tháng 4 năm 1986
Nơi đăng ký HKTT: Thôn GY, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG;
Chỗ ở hiện nay: Thôn YC, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG;
- Bị đơn: Anh Bồn Văn T; sinh ngày 16 tháng 7 năm 1987
Nơi đăng ký HKTT: Thôn GY, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82; 83; 107; 110; 116; và điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị Đ và anh Bồn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Đ và anh Bồn Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lý Thị Đ và anh Bồn Văn T thỏa thuận.

Anh Bồn Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con nuôi Bồn Văn K, sinh ngày 07/3/2007, chị Lý Thị Đ có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu K 300.000,đồng/tháng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Anh T là người nhận tiền

cấp dưỡng nuôi con. Chị Lý Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng tự thỏa thuận: Không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lý Thị Đ và anh Bồn Văn T thống nhất thỏa thuận để chị Lý Thị Đ chịu tiền án phí DSST – HNGD là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo quy định của pháp luật được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* chị Đ đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BM, tỉnh HG, theo biên lai số 07076. Anh Bồn Văn T không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện BM;
- UBND Thị trấn YP, huyện BM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện BM (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cù Văn Minh